TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 3 - 2023
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:166/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 8, xã Giao Y, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm Tồn Thành Tây xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21-11-2022, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị và anh Trần Văn T tự nguyện tìm hiểu đã được Ủy ban nhân dân xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 04-8-2021 nhưng chưa tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau. Chị và anh T chưa có con chung. Nay chị

xác định không còn tình cảm với anh T nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh T; về tài sản: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị ngày 12-12-2023, anh Trần Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị N đã được Ủy ban nhân dân xã Giao Thịnh cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Do anh đi làm xa nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và không còn tình cảm. Chị N đã thông tin cho anh biết về việc chị gửi đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng do tính chất công việc anh đang làm việc tại tỉnh Bình Định nên anh xin được vắng mặt.

Tại biên bản làm việc ngày 28-12-2022, bà Nguyễn Thị Hường trình bày: Bà là mẹ đẻ của anh Trần Văn T. Anh T và chị N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Thịnh vào ngày 04-8-2021, gia đình chưa tổ chức lễ cưới. Mâu thuẫn giữa chị N và anh T là do không hợp nhau. Anh T và chị N chưa có con chung; về tài sản không có. Do anh T bận công việc không nên Tòa án để giải quyết việc ly hôn giữa anh T và chị N; đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản làm việc ngày 28-12-2022 đại diện chính quyền địa phương cơ sở xã Giao Thịnh cung cấp: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Thịnh vào năm 2021. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa chị N và anh T là do hai bên không hợp nhau. Chị N và anh T chưa có con chung, không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị N có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị N ly hôn anh Trần Văn T; Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị N, anh Trần Văn T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 04-8-2021 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do chị N, anh T không hợp nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh T mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang

lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị N xin ly hôn anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị N và anh T chưa có con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị N phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N, anh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T.

2. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000309 ngày 22-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay đối trừ, chị N đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Thịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Trần Thị Thu Hiền